

Bản án số: 140/2024/HSST

Ngày: 27 - 11 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ- TỈNH QUẢNG NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Đăng Triệu.

2. Bà Trịnh Thị Huệ.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà:** Ông Trần Duy Khiêm- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2024/TLST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2024/QĐXXST- HS ngày 12/11/2024, đối với bị cáo:

- **Nguyễn Huy C** - Tên gọi khác: không; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1983, tại huyện N, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Huy M, sinh năm 1945 và bà: Nguyễn Thị M1, sinh năm 1945; có vợ: Vương Thị P, sinh năm 1996 và con: có 02 con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 15/7/2024, bị tạm giữ đến ngày 24/7/2024, thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” từ ngày 24/7/2024. Có mặt.

- **Bị hại:** anh Lù Seo C1, sinh năm 2001. (đã chết); địa chỉ: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:** anh Lù Văn D, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:** người làm chứng: ông Nguyễn Huy T, sinh năm 1976; bà Đặng Thị L, sinh năm 1977. Vắng mặt.

Cháu: Nguyễn Thị Cẩm T1, sinh năm 2008. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị Cẩm T1: bà Đặng Thị L, sinh năm 1977; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/7/2024, Nguyễn Huy C (có giấy phép lái xe hạng E) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát (BKS) 34A-752.71 chở ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị L và cháu Nguyễn Thị Cẩm T1, đi hướng H- T, đến M để rẽ lên đường cao tốc. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ngã ba giao nhau giữa quốc lộ A đoạn Km 165+100 với đường C, thuộc tổ C, khu A, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, C điều khiển xe chuyển hướng sang đường đi vào đường C, nhưng do không giảm tốc độ đến mức an toàn và nhường đường cho xe đi ngược chiều, nên phần bên phải đầu xe ô tô đã đâm vào đầu xe mô tô, không gắn biển kiểm soát (BKS), do anh Lù Seo C1 điều khiển đi hướng ngược chiều đến, làm xe mô tô bị đổ, anh C1 bị ngã xuống đường. Hậu quả: anh C1 bị thương tích, sau đó tử vong cùng ngày, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: ngã ba giao nhau giữa đường Q với đường C, đường trải nhựa, bằng phẳng. Chiều đường đi T- Hạ Long rộng 9,6m, ở giữa có vạch đứt quãng chia thành hai làn đường, điểm đầu vào ngã ba có vạch kẻ giảm tốc độ (G 29), bên phải chiều đường có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (W.207b) và trong ngã ba có vạch kênh hóa dòng xe ở ngã ba (G.32). Chiều đường hướng H- T rộng 13m, điểm đầu và ngã ba hướng H- T có vạch kẻ giảm tốc độ (G 29), vạch kênh hóa (G.28), biển cấm (P.124a), khoảng ngắt giữa hai chiều đường rộng 43,3m. Các dấu vết được đo vào mép đường bên phải đi T- H (mép chuẩn) như sau: Vết cày xước mặt đường, ngắt quãng dài 26,9m, hướng chéo H- T; điểm đầu cách mép chuẩn là 2,7m; điểm cuối trùng với đầu giá đỡ chân sau xe mô tô (không gắn BKS). Dấu vết dầu bắn tóe kích thước (3,7x1,1)m, hướng quốc lộ A đi đường C, điểm đầu cách mép chuẩn là 2,55m và cách dấu vết cày là 0,32m, điểm cuối cách mép chuẩn là 1,5m. Mảnh vỡ nhựa kích thước (6,8x3,7)m, tâm vết cách mép chuẩn là 5,58m và cách điểm đầu dấu vết dầu là 6,5m. Xe mô tô Yamaha, không gắn BKS, nằm trên khu vực đầu đường C đổ nghiêng trái, dưới thanh hộ lan, đầu xe hướng quốc lộ A đi đường C; đuôi xe hướng lòng đường 3/2; bánh trước gãy rời khỏi xe (gãy dính dưới gầm xe ô tô); trục bánh sau cách mép phải đường 3/2 là 0,9m và cách tâm mảnh vết mảnh nhựa là 12,1m. Xe ô tô BKS

34A-752.17 đỗ sát mép đường bên phải đường C, hướng quốc lộ A đi đường C; đầu xe hướng đường C, đuôi xe hướng quốc lộ A.

Kết quả khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn:

- Xe ô tô BKS 34A- 752.17: vỡ góc dưới kính chắn gió; nắp capo cong vênh, trượt xước kim loại, kích thước (84x66)cm, tỳ đẩy kim loại hướng từ phải sang trái, từ ngoài vào trong; cụm đèn phía trước bên phải và mặt nạ logo phía trước bị vỡ; ba đờ sóc rách, vỡ, tung bật chốt hãm; vỡ cụm đèn gầm, đèn sương mù phía trước bên phải; khung kim loại đằng sau ba đờ sóc trượt xước kim loại, kích thước (40x11)cm, cong vênh tỳ đẩy từ phải sang trái, từ trước về sau; khung kim loại vị trí cụm đèn trước bên phải cong vênh, tỳ đẩy từ phải sang trái, từ ngoài vào trong; tai xe bên phải cong vênh, tỳ đẩy từ trước về sau; biển số (BKS) bật khỏi vị trí ban đầu.

- Xe mô tô Yamaha, không gắn BKS: phần đầu xe gồm cụm đèn, cánh yếm hai bên, đồng hồ công tơ mét bị vỡ, bật rời khỏi vị trí ban đầu; cụm càng xe bánh trước tung bật rời vị trí ban đầu: đoạn càng bên trái cong vênh bị tỳ đẩy vỡ kim loại tỳ sát vào sát má lốp bên trái, đoạn càng bên phải gãy vỡ, cong vênh tỳ đẩy sát mặt lốp; gương chiếu hậu bên trái vỡ mặt kính; đầu tay nắm xe bên trái trượt xước cao su; ốp nhựa đế chân trước bên trái vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 217/KLGĐTT- TTPY ngày 15/7/2024 Trung tâm pháp y Sở Y, kết luận: nguyên nhân tử vong của anh Lù Seo C1 là sốc mất máu do chấn thương ngực bụng kín, đụng dập, rách nhu mô phổi hai bên, vỡ lách, rách mạc treo ruột, tụ máu sau phúc mạc.

Phiếu xét nghiệm nước tiểu và sinh hóa của Bệnh viện Đ ngày 14/7/2024, thể hiện: anh Lù Seo C1 có nồng độ cồn (ethenol) trong máu là 48.61 mmol/L.

Tại kết luận định giá tài sản số 102/KLDG ngày 05/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C, kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha thiệt hại trị giá là 10.180.000 đồng.

Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do Nguyễn Huy C điều khiển xe ô tô khi chuyển hướng không giảm tốc độ đến mức an toàn và không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều đến. Còn anh Lù Seo C1 điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu, không giảm tốc độ nơi có vạch giảm tốc.

Nguyễn Huy C đã bồi thường cho gia đình anh Lù Seo C1 số tiền 250.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Lù Văn D có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị L và cháu Nguyễn Thị Cẩm T1 không bị thương tích nên không có yêu cầu, đề nghị gì đối với C.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Huy C khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên và khai thêm: do C không biết đường nên đã sử dụng điện thoại chỉ dẫn. Khi chuyển hướng C thấy phía trước đường vắng và không quan sát hướng phía đường đi T- H nên vẫn đi với tốc độ khoảng từ 55- 60km/h, nên đã đâm vào xe mô tô đi ngược chiều gây tai nạn.

Tại bản Cáo trạng số: 2826/CT-VKSCP ngày 01/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Huy C về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Huy C từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là anh Lù Văn D tổng số tiền 250.000.000 đồng. Anh D có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì về việc bồi thường nữa, nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Huy C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lù Văn D có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, nội dung đơn thể hiện: tai nạn xảy ra anh Lù Seo C1 bị chết. Gia đình bị cáo C đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình anh tổng số tiền 250.000.000^d(hai trăm năm mươi triệu đồng). Anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị L và cháu Nguyễn Thị Cẩm T1 trong quá trình điều tra có lời khai về một số tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Huy C thừa nhận: khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2024, Nguyễn Hữu C2 (có Giấy phép lái xe ô tô hạng E) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34A- 752.71 đi hướng H- T. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Q đoạn Km 165+100 với đường C, thuộc tổ C, khu A, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, C2 điều khiển xe ô tô chuyển hướng vào đường 3/2, do không nhường đường cho xe ngược chiều và không giảm tốc độ đến mức an toàn, nên đã đâm vào xe mô tô Yamaha, không gắn biển kiểm soát do anh Lù Seo C1 điều khiển đi hướng ngược chiều đến, gây tai nạn. Hậu quả: anh Lù Seo C1 bị tử vong, xe mô tô Yamaha bị hư hỏng, thiệt hại 10.180.000 đồng.

Hội đồng xét xử thấy: nguyên nhân xảy ra tai nạn do Nguyễn Huy C điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ nhưng khi chuyển hướng xe không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn, không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều đến, gây ra tai nạn nên đã vi phạm khoản 2 Điều 15- Luật giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5- Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G.

Khoản 2 Điều 15- Luật giao thông đường bộ quy định: *Chuyển hướng xe.*

“ 2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác.”;

Khoản 2 Điều 5- Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G bộ quy định: *Các trường hợp phải giảm tốc độ.*

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn hạn chế”.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lù Văn D và của người làm chứng ông Nguyễn Huy T, bà Đặng Thị L và cháu Nguyễn Thị Cẩm T1. Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 2826/CT- VKSCP ngày 01/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố đối với Nguyễn Huy C là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn trật tự của hoạt động giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Tai nạn giao thông đang là vấn nạn trên toàn quốc, hàng năm cướp đi hàng nghìn sinh mạng con người, gây thiệt hại rất lớn về kinh tế, gây tâm lý bất an cho mọi người, để lại nhiều hậu quả xấu cho xã hội.

Bị cáo là người trưởng thành, biết và nhận thức rõ các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nhận thức được phương tiện giao thông cơ giới do mình điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi điều khiển xe ô tô chuyển hướng bị cáo đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều đến, nên gây ra tai nạn, làm thiệt hại đến tính mạng của anh Lù Seo C1. Điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, chủ quan, coi thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được lên án và xử lý thỏa đáng, đảm bảo sự nghiêm minh của pháp

luật, cũng như góp phần vào công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm trong cộng đồng.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại về tính mạng cho đại diện bị hại là anh Lù Văn D, anh D có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi phạm tội, bị cáo đã tự giác đến đầu thú tại Cơ quan Công an; bị cáo có ông nội Nguyễn Huy T2 là liệt sỹ, có bố đẻ ông Nguyễn Huy M là người có công với cách mạng, thương binh loại A, thương tật $\frac{3}{4}$ được hưởng chế độ chính sách của Nhà nước. Ngoài ra, bị hại anh Lù Seo C1 cũng có một phần lỗi (*không giảm tốc độ khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, đường dốc; điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn 48.61 mmol/L*). Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và bị hại cũng có một phần lỗi. Theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách tương ứng và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) chiếc xe mô tô Yamaha, không gắn biển kiểm soát; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 23AH-019.55. Qua xác minh Cơ quan điều tra xác định xe có Giấy chứng nhận đăng ký BKS 23AH-019.55 mang tên Lù Seo C1. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô và Giấy chứng nhận đăng ký trên cho người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lù Văn D là phù hợp nên không đề cập.

- 01 (một) chiếc xe ô tô, BKS 34A- 752.71; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 34A- 752.71; 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 34A- 752.71; 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô BKS 34A- 752.71. Đây

là tài sản, giấy tờ thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Huy C. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô và giấy tờ trên cho Cầu là phù hợp nên không đề cập.

- 01 (một) Giấy phép lái xe số 300085303611 do sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 27/10/2021 mang tên Nguyễn Huy C. Xét thấy bị cáo không hành nghề lái xe mà chỉ sử dụng vào việc cho cá nhân nên cần trả lại cho bị cáo. (*Tài liệu này đang lưu trong hồ sơ vụ án*).

- 01 (một) đĩa CD ghi âm, ghi hình khi tiến hành hoạt động điều tra. Đây là tài liệu lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: bị cáo đã tác động gia đình thỏa thuận bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại. Người đại diện hợp pháp của bị hại anh Lù Văn D không có yêu cầu gì về việc bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Huy C phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy C 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Huy C cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh” của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Nguyễn Huy C.

Áp dụng: khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy C: 01 (một) Giấy phép lái xe số 300085303611 do sở giao thông vận tải tỉnh H cấp ngày 27/10/2021 mang tên Nguyễn Huy C (vật chứng lưu hồ sơ vụ án).

Buộc bị cáo Nguyễn Huy C phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CQCSĐT và CQTHAHS Công an TP Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đạt

